

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÌNH LẬP
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 10/2018/HS-ST

Ngày: 16-11-2018.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÌNH LẬP, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Bá Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vi Văn Phúc

Bà Vi Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trường - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Quang Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Phúc T (tên gọi khác theo dân tộc là Đ). Sinh ngày 14 tháng 02 năm 1990. Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn K, xã C, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 04/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Dương Cẩm S, con bà Chìu Si M; vợ là Đặng Thị T; bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24 tháng 9 năm 2018 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông L - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Bị hại:

+ Ông Dương Cẩm S, sinh năm 1966. Có mặt

+ Bà Chìu Si M, sinh năm 1967. Có mặt

Cùng trú tại: Thôn K, xã C, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Ông C - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt (đã gửi quan điểm bằng văn bản cho Hội đồng xét xử).

- *Người Làm Chứng:*

+ Ông Dương Kim H, sinh năm 1968. Có mặt

+ Anh Dương Phúc K, sinh năm 1992. Có mặt

Cùng trú tại: Thôn K, xã C, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 17/7/2018 Dương Phúc T, sinh ngày 14/02/1990, trú tại thôn Thôn K, xã C, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12K8-2144 đến nhà Dương Phúc L, sinh năm 1993 cùng trú tại thôn Thôn K, xã C, huyện Đ là con bác ruột của T để rủ L đi phát đồi trồng cây thông. Nhưng do trời mưa T và L không đi nữa, T ở lại nhà L ăn cơm và uống rượu. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày sau khi ăn uống xong, T điều khiển xe mô tô chở theo L đến nhà Dương Kim H, sinh năm 1968, trú tại thôn K, xã C là chú ruột của T chơi, lúc này trong nhà ông H có ông H và Dương Phúc K, sinh năm 1993 là con trai ruột của ông H ở nhà. Thấy T và L đến ông H rót rượu ra và cùng T, L, K ngồi uống rượu.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì có Dương Cẩm S, sinh năm 1966, trú tại thôn K, xã C, huyện Đ là bố ruột của T một mình cầm con dao quắm đi đến sân nhà ông H ngồi làm máng nước để dẫn nước vào ruộng. Khi ông S làm máng nước L cũng ra hộ làm, T ngồi trong nhà nhìn thấy ông S, do đã uống rượu và nghĩ đến việc mẹ của T là bà Chiu Si M, sinh năm 1967, trú tại thôn K, xã C, huyện Đ không cho mình phát đồi để trồng cây và đòi vợ mình là Đặng Thị T số tiền 4.000.000 đồng mà trước đó bà M đã cho T mượn để mua xe mô tô, do vợ của T vừa nhận được 6.850.000 đồng là tiền trợ cấp học tập cho hai con của T, nên đã đưa cho bà M 4.000.000 đồng, T cảm thấy bức tức nên đi từ trong nhà ra chỗ của ông S đang làm máng nước chửi L “không được hộ nó làm, hộ nó làm làm gì” và chửi ông S “cướp số tiền đấy đi không tiêu được đâu” đồng thời dùng chân phải đạp một phát vào máng nước ông S đang làm, thấy vậy ông S dừng lại không làm nữa mà đứng dậy cầm dao bỏ đi xuống vườn nhà ông H cách đó khoảng 50m để chặt cây Cau làm máng nước. Khi ông S bỏ đi T quay vào nhà ông H để uống nước và hút thuốc. Khoảng 10 phút sau T điều khiển xe mô tô xuống chỗ ông S thì thấy ông S và bà M đang hộ nhau chặt cây Cau để làm máng nước. Lúc này bà M đang cầm 01 chiếc

cuộc. Khi T đi đến chỗ ông S và bà M thì ông H cũng đi đến và xem ông S và bà M chặt cây Cau. T đi đến vị trí của bà M đang đứng giằng lấy chiếc cuốc, T đứng cách vị trí bà M khoảng 01m về phía tay trái của bà M, dùng hai tay cầm vào cán sát với phần lưỡi cuốc, tay phải ở trên, tay trái ở dưới, T giơ cuốc lên, lưỡi cuốc hướng lên trên dùng cán cuốc đập hai phát liên tiếp từ trên xuống dưới trong đó có một phát trúng vào phần đầu phía sau gáy của bà M, thấy T đánh bà M, ông H xông vào giằng chiếc cuốc trên tay của T và vứt xuống đất, bị T đánh bà M chạy lên nhà ông H, ông S thấy vậy không vào can ngăn hay nói gì và cầm con dao cùng ông H đi về phía nhà ông H, khi đi được khoảng 10m thì T đuổi theo giằng lấy con dao từ tay ông S, ông S không nói gì tiếp tục cùng ông H đi về. T quay lại nhặt chiếc cuốc buộc vào xe mô tô đang dựng gần đó và điều khiển xe mô tô quay lại nhà ông H và cầm dao đi vào nhà. Lúc này trong nhà có ông H, ông S, bà M và Dương Phúc K. T tiếp tục chửi và đòi đánh ông S, thấy vậy bà M bỏ đi bộ về trước. Ông H và K can ngăn nên ông S cũng bỏ đi về, khi ông S đi bộ về được khoảng 40m thì T đuổi kịp và đứng phía sau lưng ông S, T dùng tay trái vòng ôm vào cổ ông S, vật ông S ngã xuống đất, lúc này T đứng đối diện với ông S còn ông S đang ngồi xồm dưới đất, T dùng tay phải cầm dao giơ lên chém một phát hướng từ trên xuống dưới vào vùng đầu phía bên trái của ông S. Lúc này, K đi phía sau lao vào giằng con dao trên tay của T và vứt xuống bụi cây gần đó. Bị T chém ông S vùng dậy bỏ chạy được khoảng 45m thì bị ngã, T đuổi kịp và dùng tay đánh ông S, K tiếp tục vào can ngăn không cho T đánh ông S thì T không đánh nữa và bỏ về nhà.

Ông S sau đó được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế huyện Đình Lập đến ngày 20/7/2018 thì xuất viện về nhà.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 237/2018/TgT ngày 16 tháng 08 năm 2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể của ông Dương Cẩm S là: Sẹo vết thương thái dương đỉnh trái, tỉ lệ 03%.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 238/2018/TgT ngày 16 tháng 08 năm 2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể của bà Chiu Si M là: Các sang chấn cũ đã phục hồi hoàn toàn, tỉ lệ 0%.

Ngày 27/8/2018 Dương Cẩm S và bà Chiu Si M có đơn đề nghị yêu cầu khởi tố đối với hành vi cố ý gây thương tích của Dương Phúc T.

Quá trình điều tra Dương Phúc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đình Lập đã thu và tạm giữ: 01 (một) con dao găm tra cán gỗ; 01 (một) chiếc Cuốc.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Dương Cẩm S và Chiu Si M yêu cầu bị cáo Dương Phúc T bồi thường tiền viện phí điều trị, tiền ăn uống, mất thu nhập, tổn thất tinh thần với số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng); Dương Phúc T

chưa bồi thường được khoản nào theo yêu cầu. Tại phiên tòa bị hại giảm mức yêu cầu bồi thường xuống 35.000.000 đồng.

Với hành vi như trên tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS-ĐL, ngày 06/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập đã truy tố bị cáo Dương Phúc T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, d khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát rút đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đã nêu trong cáo trạng vì tại phiên tòa bị cáo chưa thành khẩn khai báo, các nội dung khác của cáo trạng vẫn giữ nguyên và đề nghị: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, d khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Phúc T từ 12 đến 15 tháng tù. Về dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và bị hại tại phiên tòa. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao quảm tra cán gỗ; 01 (một) chiếc cuốc do là tài sản của bị hại nhưng không yêu cầu trả lại và không còn giá trị sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự vì bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, chỉ còn hai tình tiết khai báo mâu thuẫn với lời khai tại Cơ quan điều tra; bị cáo sinh sống tại vùng sâu đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật hạn chế nên đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo nhất thời phạm tội, hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, con nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự có thể xem xét cho bị cáo hưởng án treo. Về dân sự, tuy bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được về mức bồi thường nhưng số tiền quá cao bị cáo không có khả năng thanh toán đề nghị được xem xét.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại gửi văn bản đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a, d khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Về dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng các khoản là 40.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Phúc T đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, không oan. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ. Cụ thể: Do bức tức bố mình là Dương Phúc T và mẹ là bà Chiu Si M vì không cho bị cáo phát đòi trồng cây và do bà M đòi nợ số tiền 4.000.000 đồng trước đó vợ chồng bị cáo vay để mua xe máy, nên khoảng 14 giờ, ngày 17/7/2018 tại thôn K, xã C, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn sau khi uống rượu say bị cáo Dương Phúc T đã có hành vi dùng chiếc Cuốc có

tổng chiều dài 1,1m có tra cán gỗ dài 1,06m, đường kính rộng 04cm, phần lưỡi Cuốc bằng kim loại có diện 21cm x 14,5cm đập vào đầu mẹ đẻ của mình là bà Chiu Si M nhưng theo kết luận giám định pháp y tỷ lệ tổn thương cơ thể là 0%. Sau đó bị cáo Dương Phúc T tiếp tục dùng con dao quắm tra cán gỗ, tổng chiều dài 62cm, phần cán gỗ dài 27cm, đường kính rộng 03cm, phần lưỡi dao dài 35cm, bản rộng 05cm chém vào đầu của bố đẻ mình là ông Dương Cẩm S với tỷ lệ tổn thương cơ thể theo kết luận giám định pháp y là 03%.

Tuy tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại dưới 11%, nhưng việc bị cáo dùng cuốc và dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bố, mẹ đẻ là những người đã có công dưỡng dục sinh thành ra bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm a và d khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố, xét xử đối với bị cáo về hành vi cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Hành vi của bị cáo còn vi phạm nghiêm trọng đạo đức xã hội, vi phạm đạo lý làm con vì con cái có bổn phận kính trọng và chăm sóc cha mẹ, nhưng bị cáo lại thực hiện hành vi gây thương tích cho cha, mẹ mình đó là hành vi bất hiếu cần phải lên án và nghiêm trị trước pháp luật.

[3] Về nhân thân: Ngoài lần bị truy tố và đưa ra xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo chưa bị truy tố, xét xử hay bị xử lý hành chính về hành vi gì khác nên được coi là có nhân thân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tuy nhiên tại phiên tòa mặc dù bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nhưng không thành khẩn khai báo về các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử nhất trí quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc không áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng vì vậy được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo sinh sống ở vùng sâu đặc biệt khó khăn, trình độ dân trí thấp, kém hiểu biết pháp luật, bị cáo là lao động chính trong gia đình hiện nay có 04 con nhỏ, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2014, việc bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì gia đình càng trở nên đặc biệt khó khăn hơn vì vậy có thể xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự theo đề nghị của người bào chữa để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được áp dụng xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đảm bảo được tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội. Không nhất trí với đề nghị của người bào chữa về việc cho bị cáo hưởng án

treo vì không tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bị cáo sẽ có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Dương Cẩm S tổng số tiền 35.000.000 đồng, còn bà Chiu Si M tỷ lệ tổn thương cơ thể 0% nên không yêu cầu. Việc thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử sẽ công nhận sự thỏa thuận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ đúng pháp luật vì là hung khí phạm tội và người bị hại cũng không yêu cầu được trả lại.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự vì thuộc diện hộ nghèo.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, d khoản 1 Điều 134; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Dương Phúc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Phúc T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 24/9/2018.

2. Về bồi thường dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho ông Dương Cẩm S tổng số tiền là 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được yêu cầu có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên bị yêu cầu chậm trả thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) con dao quắm tra cán gỗ, tổng chiều dài 62cm, phần cán gỗ dài 27cm, đường kính rộng 03cm, phần lưỡi dao dài 35cm, bản rộng 05cm.

+ 01 (một) chiếc Cuốc có tổng chiều dài 1,1m có tra cán gỗ dài 1,06m, đường kính rộng 04cm, phần lưỡi Cuốc bằng kim loại có diện 21cm x 14,5cm.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Đình Lập và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đình Lập ngày 05/11/2018)

4. Về án phí: Bị cáo Dương Phúc T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Đình Lập;
- Công an huyện Đình Lập;
- CCTHADS huyện Đình Lập;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Bá Hiệp